**TUẦN 34**

**Ngày soạn: Ngày 12 tháng 5 năm 2023**

**Ngày giảng: Thứ hai, ngày 15 tháng 5 năm 2023**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**Mừng Sinh nhật Bác Hồ, mừng Đội ta trưởng thành**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hiểu rõ hơn tiểu sử công lao to lớn của Bác Hồ, về lịch sử, truyền thống đội TNTPHCM . Phấn đấu học tập và rèn luyện để trỏe thành con ngoan trò giỏi xứng đáng là con ngoan trò giỏi.

- Rèn kĩ năng thiết kế tổ chức hoạt động, rèn tính nhanh nhẹn, khéo léo, lập kế hoạch

- Kính yêu, tự hào Bác Hồ vị cha già kính yêu của cả dân tộc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC**

GV: Giấy khen, quà. File bài hát: Hoa thơm dâng bác.

<https://www.youtube.com/watch?v=BKzaeM26KUg>

HS: Tìm hiểu các bài hát về Bác Hồ, thiếu nhi, ....

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1:** **Hát mừng Sinh nhật Bác Hồ - Mừng đội ta trưởng thành**  - Lựa chọn HS làm dẫn chương trình.  - Yêu cầu HS đề cử ban giám khảo, thư kí.  - Hướng dẫn thực hiện.  - Tổ chức biễu diễn  - Hướng dẫn, hỗ trợ thư kí tổng hợp điểm.  - Nhận xét, phát phần thưởng cho các ca sĩ  **Hoạt động 3: Vinh danh cá nhân xuất sắc “ Cháu ngoan Bác Hồ”**  **-** Công bố các cá nhân đạt thành tích xuất sắc.  - Đại diện lên trao giấy khen và quà  - Đánh giá nhận xét.  - Mở File bài hát: Hoa thơm dâng bác.  <https://www.youtube.com/watch?v=BKzaeM26KUg>  **Hoạt động 2: Tổng kết, đánh giá:**  - Yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động  **\* Hoạt động tiếp nối**  - Dặn dò học sinh cần tiếp tục phấn đấu để trở thành con ngoan trò giỏi | - 1 HS làm dẫn chương trình.  - 3 HS đại diện 3 tổ làm ban giám khảo, 1 bạn làm thư kí.  - Lắng nghe.  - Các ca sĩ lần lượt biểu diễn. Sau lần biểu diễn của ca sĩ, dẫn chương trình mời Ban giám khảo cho điểm, dẫn chương trình đọc điểm và thư kí ghi điểm.  - Thư kí tổng hợp điểm.  - Dẫn chương trình công bố kết quả.  - Lắng nghe  - Nhận thưởng theo sự hướng dẫn    - Hát tập thể bài: Hoa thơm dâng bác.  - Chia sẻ cảm xúc sau buổi giao lưu.  - Lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY***( Nếu có)*

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 4: RUỘNG BẬC THANG Ở SA PA**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*Giúp HS:*

1. **Kiến thức:**

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi liên quan đến nội dung bài Ruộng bậc thang ở Sa Pa.

- Nắm được nghĩa của các từ ngữ khó trong bài: *ruộng bậc thang, khổng lồ, bất tận, ngạt ngào, cần mẫn.*

1. **Kỹ năng:**

- Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản thông tin ngắn và đơn giản, có yếu tố miêu tả; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kỹ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung bài và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung về khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

1. **Thái độ:**

- Cảm nhận được tính yêu với vẻ đẹp của quê hương, đất nước.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.  
**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Kiến thức ngữ văn:**

- Nắm được đặc điểm văn bản thông tin và nội dung của VB Ruộng bậc thang ở Sa Pa.

- Nắm được nghĩa của các từ khó trong văn bản và cách giải thích nghĩa của những từ này.

**2. Kiến thức đời sống:** *Có một số hiểu biết về địa lý và văn hoá có liên quan:*

- Sa Pa là một huyện của tỉnh Lào Cai. Thị trấn của huyện có tên Sa Pa, nằm ở địa hình cao. Do vậy khí hậu nơi đây luôn mát mẻ, dễ chịu ngay cả vào mùa hè.

- Ruộng bậc thang là các vạt lúa nước nằm kế tiếp nhau từ thấp lên cao trên sườn núi ở những vùng núi cao. Người dân cư trú ở những nơi này đã chọn những sườn đồi, núi có đất đai màu mở để tạo thành vạt ruộng bằng phẳng, canh tác lúa nước.

**3. Phương tiện dạy học:**

- Tranh minh hoạ trong SHS được phóng to.

- Bài hát Quê hương em:

<https://www.youtube.com/watch?v=GV44RuJtn_o>

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trò** | **Hs Đại** |
| **TIẾT 1** | |  |
| **I. ÔN VÀ KHỞI ĐỘNG:**  **1. Ôn:** Hát bài hát: "*Quê hương em”*  [*https://www.youtube.com/watch?v=GV44RuJtn\_o*](https://www.youtube.com/watch?v=GV44RuJtn_o)  GV yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được.  - GV nhận xét, đánh giá.  **2. Khởi động:**  ***\*Mục tiêu*:** Tạo hứng thù và dẫn dắt vào nội dung bài.  ***\*Phương pháp*:** Thảo luận nhóm, quan sát, trực quan, hỏi đáp.  ***\*Cách tiến hành*:**  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm 2 TLCH:  ? Hình nào trong tranh khiến em chú ý nhất?  ? Em có thích cảnh vật trong tranh không? Vì sao?  - GV cho HS nhận xét.  - GV chốt chuyển: Đất nước Việt Nam có rất nhiều cảnh đẹp. Một trong những cảnh đẹp cần phải nhắc đến đó là cảnh lúa chín trên thửa ruộng bậc thang ở Sa Pa.  - Ghi tên bài học.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Đọc:**  ***\*Mục tiêu*:**  - Đọc đúng, rõ ràng, trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ phù hợp.  - Hiểu và giải nghĩa được các từ khó  ***\*Phương pháp*:** vấn đáp, thảo luận nhóm, quan sát.  ***\*Cách tiến hành*:**  **1. GV đọc mẫu toàn bài.**  **2. Luyện đọc câu:**  ***a. Đọc nối tiếp câu lần 1:***  - GV đưa bài đọc cho HS:  ? Bài đọc có mấy câu?  ? Vì sao em biết?  - GV chỉ từng câu và đánh số câu trên màn hình.  - GV cho HS đọc các tiếng bắt đầu bằng l/n  - GV yêu cầu HS đọc cá nhân, đồng thanh các tiếng khó: rực rỡ, H'mông  ***b. Đọc nối tiếp câu lần 2:***  - GV gọi 1 HS đọc câu dài và hỏi: Bạn ngắt hơi ở đâu?  - GV chốt:  Khi đọc câu con cần ngắt hơi sau dấu phẩy và nghỉ hơi sau dấu chấm  - GV cho HS đọc tiếp các câu còn lại.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV chuyển chốt.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **3. Luyện đọc đoạn:**  - GV chia đoạn: 2 đoạn  ***a. Luyện đọc đoạn lần 1:***  - GV gọi HS đọc đoạn 1 trước lớp kết hợp giải nghĩa từ: *ruộng bậc thang, khổng lồ, bất tận, ngạt ngào, cần mẫn.*  -> Liên hệ (nếu có)  ***b. Luyện đọc đoạn lần 2:***  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp 2 đoạn.  - GV nhận xét.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc nhóm đôi trong 2 phút.  - GV gọi các nhóm lên thi đọc.  - GV mời HS nhận xét, chia sẻ.  - GV mời 1 - 2 HS đọc toàn bài. Chú ý giọng đọc thể hiện sự tự hào về vẻ đẹp của quê hương, đất nước.  - GV cho cả lớp đọc đồng thanh.  **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**  - GV khen ngợi, động viên HS, lưu ý HS ôn lại các nội dung đã ôn.  - Dặn HS tìm đọc 1 tập truyện kể bất kì, chọn 1 truyện em yêu thích để chuẩn bị cho yêu cầu bài sau.  - Nhận xét, kết thúc tiết học | - HS hát  - HS nhắc lại và nêu.  - HS lắng nghe.    - HS quan sát và trao đổi.  *+ Thích người dân tộc vì họ mặc những bộ quần áo sặc sỡ*  *+ Thích thửa ruộng bậc thang vì nó nằm trên sườn núi, cao hơn ruộng đồng bằng.*  - 2 - 3 HS trả lời.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi.  - HS theo dõi.  - Hs quan sát.  *+ Có 5 câu.*  *+ Dựa vào dấu chấm.*  - HS tìm và đọc.  - HS đọc từ.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  *Nhìn xa,/ chúng giống như những bậc thang khổng lồ./*  - HS đọc bài.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi.  - HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt.  - HS giải nghĩa.  *+ Ruộng bậc thang là các vạt lúa nước nằm kế tiếp nhau....*  *+ khổng lồ; rất to*  *+ ngào ngạt: mfui thơm lan rộng tác động mạnh vào mũi.*  *+ bất tận: không bao giờ kết thúc.*  *+cần mẫn: chăm chỉ, nhẫn nại.*  - HS đọc đoạn.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc nhóm.  - HS thi đọc  - HS nhận xét  - 1 - 2 HS đọc toàn bài.  - HS đọc đồng thanh.  -HS lắng nghe và thực hiện. | Hs hát  Hs lắng nghe  Hs quan sát  Hs đánh vần |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TIẾT 2** | |  |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**  - HS hát *“Cô giáo em”*  [*https://www.youtube.com/watch?v=GLaG7TSfqzI*](https://www.youtube.com/watch?v=GLaG7TSfqzI)  *-* GV tổ chức trò chơi nội dung liên quan đến tiết học trước.  - GV chốt và dẫn vào bài hôm nay.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Trả lời câu hỏi:**  ***\*Mục tiêu:*** HS đọc và trả lời được các câu hỏi tìm hiểu văn bản. Hiểu nội dung văn bản  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV cho 1 - 2 HS đọc cả bài.  - GV yêu cầu thảo luận nhóm và TLCH:  ? Vào mùa lúa chín, Sa Pa có gì đặc biệt?  ? Ruộng bậc thang có từ bao giờ?  ? Ai đã tạo nên những ruộng bậc thang?  - GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung.  - GV chỉ tranh, chốt ND.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **Hoạt động 2: Chọn vần phù hợp thay cho ô vuông.**  ***\*Mục tiêu*:**  - Xác định được vần phù hợp với ô vuông.  ***\*Phương pháp*:** vấn đáp, thảo luận nhóm, quan sát.  ***\*Cách tiến hành*:**  - GV nêu yêu cầu của hoạt động.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm những cần phù hợp.  - GV mời đại diện 2 - 3 nhóm trình bày trước lớp.  - GV gọi HS đọc to các từ ngữ tìm được.  - GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh.  **Hoạt động 3: Hát một bài hát về quê hương.**  ***\*Mục tiêu*:**  - Tìm và hát được một bài hát về quê hương.  - Thể hiện tình cảm, niềm tự hào với quê hương.  ***\*Phương pháp*:** vấn đáp, tìm tòi.  ***\*Cách tiến hành*:**  - GV yêu cầu HS tìm và hát một bài hát bất kì về quê hương.  - GV hướng dẫn HS hát từng đoạn.  - GV tổ chức cho lớp hát đồng ca.  **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**  - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung tiết học.  - GV tóm tắt nội dung chính. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | **-**HS hát  - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - 1 - 2 HS đọc bài.  - HS thảo luận và TLCH.  *? Vào mùa lúa chín, đến Sa Pa, khách du lịch có dịp ngắm nhìn vẻ đẹp rực rỡ của những khu ruộng bậc thang.*  *? Ruộng bậc thang có từ hàng trăm năm nay.*  *? Ruộng bậc thang được tạo nên bởi những người H'mông, Dao, Hà Nhì, .. sống ở đây.*  - HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày.  *tờ lịch - yêu thích - tối mịt*  *cách xa - túi xách - chênh chếch*  - HS lắng nghe.  - HS tìm và hát.  - HS hát theo hướng dẫn.  - Cả lớp hát đồng ca.  - HS nêu lại.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | **Hs hát**  Hs tham gia trò chơi  Hs đánh vần |

**TOÁN**

**ÔN TẬP PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 10, phân tích số, đọc viết, xếp thứ tự và so sánh số.

- Củng cố bài toán có lời văn ( bài toán thực tế về phép cộng, phép trừ). Quan sát tranh, viết phép tính thích hợp và nêu câu trả lời.

- Củng cố thực hiện phép tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa vào bảng cộng, trừ trong phạm vi 10). Thực hiện tính trog trường hợp có hai dấu phép tính. Nhận biết mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

\* HSKT: HS lắng nghe và làm 1 bài dễ.

**II. Đồ dùng dạy - học:**

GV: Trò chơi, mô hình, tranh ảnh phục vụ cho các bài trong SGK

HS: Đồ dùng học toán 1.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**TIẾT 3: Luyện tập**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Hs Đại** |
| 1. **Hoạt động 1:  Khởi động:**  **Trò chơi Rung chuông vàng.**   Câu hỏi  -Câu 1: Viết những số bé hơn 7  -Câu 2: Hôm nay là thứ tư thì hôm qua là thứ mấy?  -Câu 3: 7+2 = ?  -Câu 4: 4+3…7  **2.  Hoạt động 2: Luyện tập**  **\* Bài 1: Xếp que tính.**  a) Em hãy xếp que tính thành các số 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9 theo hình dưới đây  - GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - Cho HS quan sát tranh  - Yêu cầu HS dùng que tính thực hiện xếp các số 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9  - Yêu cầu HS chia sẻ  - GV nhận xét, bổ sung.  b) Với 5 que tính, em xếp được những số nào trong các số trên?  - GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm đôi.  -Yêu cầu HS chia sẻ.  -GV và HS nhận xét, bổ sung.  **\*Bài 2: Bạn Mai xếp que tính thành phép tính nhưng bị sai. Em hãy chuyển chỗ 1 que tính để có phép tính đúng ( Vẫn giữ nguyên dấu + hoặc dấu - )**  - GV gọi HS đọc, nêu yêu cầu của bài.  - Cho HS quan sát tranh, hướng dẫn HS đổi chỗ 1 que tính để tạo thành phép tính đúng.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện.  - Yêu cầu HS chia sẻ.  - GV và HS nhận xét, bổ sung.  **\*Bài 3: Thỏ và cà rốt.**  - GV yêu cầu HS đọc và nêu yêu cầu của bài.  - GV hướng dẫn HS thực hiện cộng hai số ở hai cửa tương ứng để có kết quả là 10.  - Yêu cầu HS thực hiện.  - Yêu cầu HS chia sẻ  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn” để sửa bài.  - GV cùng HS nhận xét  **3.  Hoạt động 3: Củng cố, dặn dò**  **-** Hôm nay em được học bài gì?  **-** Nhận xét tiết học.  **-** Ôn tập bảng cộng, trừ trong phạm vi 10. | - Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi .  -HS nêu yêu cầu bài toán.  -HS quan sát tranh.  - HS thực hiện xếp  -HS chia sẻ kết quả.  - HS thảo luận nhóm đôi, quan sát, đếm số que tính ở mỗi số rồi tìm ra được số xếp được bằng 5 que tính.  - các số: 2, 3, 5  -1 HS đọc, nêu yêu cầu của bài toán.  - HS quan sát tranh, lắng nghe GV hướng dẫn.    - HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện.  - a) đổi số 3 thành số 2  b) đổi số 9 thành số 0.  -HS đọc và nêu yêu cầu của đề bài.  -HS lắng nghe.    -HS làm bài.  - Có hai cách đi để thỏ lấy được cà rốt: 2+8= 10 và 3+7=10  -HS trả lời. | Hs chơi  Hs quan sát tranh  Hs lắng nghe |

**Ngày soạn: Ngày 13 tháng 5 năm 2023**

**Ngày giảng: Thứ ba ngày 16 tháng 5 năm 2023**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 5: NHỚ ƠN (2 tiết)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*Giúp HS:*

1. **Kiến thức:**

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi liên quan đến nội dung bài Nhớ ơn

- Nắm được nghĩa của các từ ngữ khó trong bài: *cày ruộng, vun gốc, mò, sang đò, trồng trọt*

1. **Kỹ năng:**

- Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài đồng dao; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng bài đồng dao và quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kỹ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung bài và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung về khả năng làm việc nhóm.

1. **Thái độ:**

- Cảm nhận được vẻ đẹp của đồng dao qua vần và hình ảnh.

- Biết ơn và kính trọng những người đã giúp cho chúng ta có một cuộc sống tốt đẹp, ấm no.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.  
**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Kiến thức ngữ văn:**

- Nắm được đặc điểm của đồng dao và nội dung bài đồng dao Nhớ ơn.

- Nắm được nghĩa của các từ khó trong văn bản và cách giải thích nghĩa của những từ này.

**2. Phương tiện dạy học:**

- Tranh minh hoạ trong SHS được phóng to

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trò** | **Hs Đại** |
| **TIẾT 1** | |  |
| **I. ÔN VÀ KHỞI ĐỘNG:**  **1. Ôn:** GV yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được.  - GV nhận xét, đánh giá.  **2. Khởi động:**  ***\*Mục tiêu*:** Tạo hứng thù và dẫn dắt vào nội dung bài.  ***\*Phương pháp*:** Thảo luận nhóm, quan sát, trực quan, hỏi đáp.  ***\*Cách tiến hành*:**  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm 2 TLCH:  ? Các bạn nhỏ đang làm gì?  ? Em hiểu câu "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây" ý nói gì?  - GV cho HS nhận xét.  - GV chốt chuyển: Có phải tự nhiên mà các bạn nhỏ được hưởng những thành quả đó không. Muốn biết rõ điều này, chúng ta tìm hiểu bài hôm nay.  - Ghi tên bài học.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Đọc:**  ***\*Mục tiêu*:**  - Đọc đúng, rõ ràng, trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ phù hợp.  - Hiểu và giải nghĩa được các từ khó  ***\*Phương pháp*:** vấn đáp, thảo luận nhóm, quan sát.  ***\*Cách tiến hành*:**  **1. GV đọc mẫu toàn bài.**  **2. Luyện đọc câu:**  ***a. Đọc nối tiếp câu lần 1:***  - GV đưa bài đọc cho HS:  ? Bài đọc có mấy câu?  ? Vì sao em biết?  - GV chỉ từng câu và đánh số câu trên màn hình.  - GV cho HS đọc các tiếng bắt đầu bằng l/n  - GV yêu cầu HS đọc cá nhân, đồng thanh các tiếng khó: *cày ruộng, sang đò, trồng trọt,....*  ***b. Đọc nối tiếp câu lần 2:***  - GV gọi 1 HS đọc câu dài và hỏi: Bạn ngắt hơi ở đâu?  - GV chốt: Khi đọc câu con cần ngắt hơi sau dấu phẩy và nghỉ hơi sau dấu chấm  - GV cho HS đọc tiếp các câu còn lại.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV chuyển chốt.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **3. Luyện đọc đoạn:**  - GV chia đoạn: 2 đoạn  ***a. Luyện đọc đoạn lần 1:***  - GV gọi HS đọc đoạn 1 trước lớp kết hợp giải nghĩa từ:  *+ cày ruộng*  *+ vun gốc*  *+ mò*  *+ sang đò*  *+ trồng trọt*  -> Liên hệ (nếu có)  ***b. Luyện đọc đoạn lần 2:***  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp 2 đoạn.  - GV nhận xét.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc nhóm đôi trong 2 phút.  - GV gọi các nhóm lên thi đọc.  - GV mời HS nhận xét, chia sẻ.  - GV mời 1 - 2 HS đọc toàn bài. Chú ý giọng đọc thể hiện sự biết ơn đối với những người trồng cây.  - GV cho cả lớp đọc đồng thanh.  **Hoạt động 2: Tìm ở cuối các dòng những từ cùng vần với nhau:**  ***\*Mục tiêu*:**  - Tìm được các từ cùng vần với nhau cuối các dòng  ***\*Phương pháp*:** vấn đáp, thảo luận nhóm, quan sát.  ***\*Cách tiến hành*:**  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm đôi, cùng đọc lại cả bài.  - GV yêu cầu HS tìm tiếng cùng vần với nhau ở cuối các dòng.  - GV yêu cầu HS viết vào vở.  - GV mời HS trình bày kết quả.  - GV chốt, thống nhất đáp án. | - HS nhắc lại và nêu.  - HS lắng nghe.    - HS quan sát và trao đổi.  *+ Các bạn nhỏ đang ngồi dưới bóng cây, được ăn quả của cây.*  - 2 - 3 HS trả lời.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi.  - HS theo dõi.  *+ Có 5 câu.*  *+ Dựa vào dấu chấm.*  - Hs quan sát.  - HS tìm và đọc.  - HS đọc từ.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS đọc bài.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi.  - HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt.  - HS giải nghĩa:  *+ cày ruộng: dùng dụng cụ có lưới bằng gang, sắt để cày, xới đất ở ruộng lên.*  *+ vun gốc: vun đất vào gốc*  *+ mò: sờ, tìm vật.*  *+ sang đò: sang sông bằng đò*  *+ trồng trọt: trồng cây (nói một cách khái quát)*    - HS đọc đoạn.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc nhóm.  - HS thi đọc  - HS nhận xét  - 1 - 2 HS đọc toàn bài.  - HS đọc đồng thanh.  - HS đọc bài.  - HS tìm tiếng.  *ao - đào, gốc - ốc; mò - đò, dây - cây*  - HS viết vào vở.  - 2 - 3 HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe. | Hs lắng nghe  Hs quan sát  Hs đánh vần |
| **TIẾT 2** | |  |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**  - GV tổ chức trò chơi nội dung liên quan đến tiết học trước.  - GV chốt và dẫn vào bài hôm nay.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Trả lời câu hỏi:**  ***\*Mục tiêu:*** HS đọc và trả lời được các câu hỏi tìm hiểu văn bản.  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV cho 1 - 2 HS đọc cả bài.  - GV yêu cầu thảo luận nhóm và TLCH:  ? Bài đồng dao nhắc chúng ta cần nhớ ơn những ai?  ? Vì sao chúng ta cần nhớ ơn họ?  ? Còn em, em nhớ ơn những ai? Vì sao?  - GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung.  - GV chỉ tranh, chốt ND.  - GV chốt và cho HS đọc lại 3 câu trả lời đúng.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **Hoạt động 2: Học thuộc lòng:**  ***\*Mục tiêu:*** HS học thuộc lòng được bài đồng dao.  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp.  ***\*Cách tiến hành:***  - GV nêu yêu cầu của hoạt động.  - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu bài đồng dao.  - GV mời HS đọc thành tiếng trước lớp.  - GV hướng dẫn HS đọc thuộc lòng bài.  - GV mời một số HS đọc thuộc lòng.  - GV nhận xét, đánh giá.  **Hoạt động 3: Nói việc em cần làm để thể hiện lòng biết ơn với người thân hoặc thầy cô.**  ***\*Mục tiêu:*** HS nói được việc cần làm để thể hiện lòng biết ơn.  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm, quan sát  ***\*Cách tiến hành:***  - GV cho HS quan sát tranh.  - GV mời HS nói về bức tranh (1 bạn nhỏ dìu bà lên bậc thang vào nhà)  - GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, đánh giá.  **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**  - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung tiết học.  - GV tóm tắt nội dung chính. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - 1 - 2 HS đọc bài.  - HS thảo luận và TLCH.  *? Bài đồng dao nhắc chúng ta nhớ ơn người cày ruộng, người đào ao, người vun gốc, người đi ò, người chèo chống, người mắc dây, người trồng trọt.*  *? Chúng ta nhớ ơn những người đó vì họ giúp chúng ta có cơm rau, ốc, quả để ăn, có bóng mát để trú nắng, có võng để sang đò,...*  - HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi.  - HS đọc thành tiếng.  - HS theo dõi hướng dẫn.  - HS đọc bài.  - HS lắng nghe.    - HS quan sát  - HS nêu.  - HS thảo luận.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS nêu lại.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | Hs tham gia  Hs lắng nghe |

**TOÁN**

**ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

***1. Kiến thức:***

**- Ôn tập, củng cố kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 100 ( số có hai chữ số);** về đọc, viết số, cấu tạo, phân tích, xếp số thứ tự, so sánh

- Ôn tập, củng cố vận dụng quy tắc tính (đặt tính rồi tính), tính nhẩm, tinh1trong trường hợp có 2 dấu phép tính, vận dụng vào giải toán có lời văn (toán thực tế) để nêu phép tính thích hợp và nêu câu trả lời.

***2. Phát triển năng lực:***

**-** Phát triển - Đọc hiểu và tự nêu phép tính các bài toán.

-Thông qua việc giải quyết tình huống ở bài tập 2,3 học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

-Thông qua việc tính toán, thực hành giải quyết các bài tập về cộng, trừ (không nhớ) số có hai chữ số học sinh có cơ hội phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học*.*

-Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập về cộng trừ (không nhớ) số có hai chữ số học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học.

***3. Năng lực – phẩm chất chung:***

Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

\* HSKT: HS lắng nghe và làm 1 câu dễ.

**II. Đồ dùng dạy - học:**

- Bộ đồ dùng học toán 1.

- Những mô hình , tranh ảnh,....để phục vụ các bài trong SGK.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Hs Đại** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động:**  Trò chơi – truyền bút  - Thực hiện nhanh các phép tính khi được truyền bút đến tay mình:  10 + 30 = ... 30 + 6 = ....  70 – 40 = ... 85 - 35 = .....  - GVNX, tuyên dương.  **2.  Hoạt động 2: Thực hành - Luyện tập**  **\* Bài 1: Tính**  - GV nêu yêu cầu của bài.  a ) Tính nhẩm  b ) Đặt tính rồi tính  **Trò chơi - Ô cửa may mắn**  - Viết kết quả đúng cho từng phép tính sau mỗi ô cửa.  - GV nhận xét, bổ sung.  **\* Bài 2: Hai phép tính nào có cùng kết quả?**  - Gv yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 thực hiện nhẩm hoặc viết phép tính vào vở nháp sau đó điền vào chỗ chấm (phiếu học tập)  - GV yêu cầu hs lên bảng chia sẻ.  - Gv hỏi:  + Em quan sát lại hai phép tính trên xem có gì giống nhau?  + Em quan sát hai phép tính giữa xem có gì khác nhau?  + Em quan sát lại hai phép tính cuối xem có gì khác nhau?  - Gv nhận xét , kết luận  Ở phép tính 35+12= 47 và 40+ 7= 47 kết quả giống nhau  Phép tính: 53 +6= 59 và 30+ 50= 80 kết quả khác nhau  Phép tính: 60+20= 80 và 40+19= 59 kết quả khác nhau  **\* Bài 3: Số**  - Gv yêu cầu học sinh đọc đề bài.  GV hỏi:  Câu a:  - Muốn tìm được kết quả viết vào dấu chấm hỏi ở trong mỗi hình em làm như thế nào?  Câu b:  - Để có số điền vào dấu chấm hỏi trong ô vuông em thực hiện như thế nào?  GVKL: Để tìm được kết quả viết vào mỗi ô tương ứng em tính lần lượt từ trái sang phải; số trong mỗi ô cộng hoặc trừ với các số theo dấu mũi tên sẽ ra kết quả cần tìm  - HS tính các phép tính  - Gv nhận xét , kết luận  **3. Hoạt động 3: Vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn**  **Trò chơi: Vượt chướng ngại vật**  **\* Bài 4: Số**  - Gv yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV tổ chức hs tham gia trò chơi cả lớp cùng nhẩm, các phép tính ghi trên con rồng. Sau đó nêu kết quả tương ứng với dấu ? trong bảng.  - HS nêu kết quả  - Gv nhận xét , kết luận  **4. Hoạt động 4: Củng cố, dặn dò**  - NX chung giờ học  - Dặn dò về nhà ôn lại tính nhẩm và cách cộng trừ không nhớ các số có hai chữ số.  - Về nhà xem bài: Luyện tập trang 98 | - Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi .  - HSNX  - HS lắng nghe.  - Cả lớp viết kết quả nhanh vào bảng con  - HS làm việc cá nhân.  - HS theo dõi  1 HS đọc.  - HS: thảo luận nhóm 2 hoàn thành bài vào PHT.  - 2 nhóm HS đại diện lên chia sẻ, các nhóm còn lại nhận xét.   * HS:phép tính ở trên có kết quả cuối cùng giống nhau * Hai phép tính ở dưới có kết quả khác nhau     - 1 HS đọc đề bài  - HS quan sát  - HS nêu cách tính    - HS nhận xét bạn  - 1 HS đọc đề bài  - HS trả lời    - HS nêu kết quả: 50, 30, 50  - HS nhận xét bạn | Hs tham gia  Hs làm bài |

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

**BÀI 21: Giữ gìn môi trường xanh, sạch (tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học sinh có khả năng:

* Nhận biết được môi trường sạch đẹp và môi trường chưa sạch đẹp.
* Biết đề xuất những việc nên làm và không nên làm để môi trường sạch đẹp.
* Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ môi trường xung quanh luôn sạch đẹp.

\* HSKT: HS lắng nghe và trả lời 1 câu dễ.

1. **CHUẨN BỊ:**
2. Giáo viên: Một số hình ảnh/ video về môi trường sạch đẹp và môi trường chưa sạch đẹp (như rác thải bừa bãi nơi công cộng, trên đường, bãi biển, mặt sông, hồ, ao bị ô nhiễm)
3. Học sinh: chuẩn bị sẵn bài thơ, bài hát về Bác Hồ; những việc bảo vệ môi trường.
4. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Hs Đại** |
| 1. **KHỞI ĐỘNG**   -GV cho HS hát : HS hát bài: Điều đó tùy thuộc hành động của bạn | -HS hát | Hs hát |
| 1. **KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**   **Hoạt động 3: Kể về một vài địa điểm chưa sạch, đẹp và đề xuất việc cần làm để bảo vệ môi trường**  -GV cho HS quan sát tranh SHS và hỏi:  +Tranh vẽ gì?  + Các bạn trong tranh đang làm gì?  -Gọi HS trả lời  -GV cùng HS thống nhất câu trả lời.  -GV cho HS kể về một số địa điểm chưa sạch, đẹp ở địa phương em đang sinh sống.  -GV nhận xét.  -Cho HS thảo luận nhóm đôi và nêu việc cần làm để các địa điểm mà em vừa kể trở nên sạch, đẹp.  - Gọi đại diện nhóm lên trình bày  -GV cùng HS nhận xét, tuyên dương.  -GV chốt ý: Chúng ta cần nâng cao ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường xung quanh, đặc biệt là khi đi nghỉ mát trên không xả rác ra bãi biển gây ô nhiễm, ảnh hưởng mĩ quan, làm chết động vật sống dưới biển. | -HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi  - Tranh vẽ cảnh bãi biển có nhiều rác thải.  - Tranh vẽ các bạn đang đi thu gom rác ở bãi biển  -HS trả lời cá nhân. (biển có nhiều rác; nhiều người đổ rác không đúng nơi quy định….  -HS thảo luận nhóm đôi  -Đại diện nhóm lên chia sẻ với các bạn | Hs quan sát tranh  Hs trả lời |
| 1. **THỰC HÀNH**   **Hoạt động 4: Xác định các hành động nên làm để giữ môi trường luôn sạch, đẹp**  -GV yêu cầu HS quan sát tranh 1,2/SGK khai thác tranh để xem hành động nào nên làm, hành động nào không nên làm  - Cho HS thảo luận nhóm đôi để khai thác tranh.  -Gọi đại diện nhóm trình bày  -GV cùng các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  -GV nhận xét chung, chốt ý: những việc nên làm để bảo vệ môi trường sạch đẹp là: quét dọn lớp học sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi và việc không nên làm là: dẫm lên cỏ...  - GV cho HS quan sát một số tranh ảnh về các việc nên làm và không nên làm để bảo vệ môi trường. | -HS quan sát tranh và thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.  -HS trả lời:  + Tranh 1: bạn nữ chạy giậm vào vườn hoa ở công viên – không nên làm.  + Tranh 2: hai bạn đang quét và hốt rác ở sân trường – nên làm  -HS quan sát tranh. |  |
| 1. **Củng cố - dặn dò**   -Nhận xét tiết học  -Dặn dò chuẩn bị bài sau | -HS lắng nghe |  |

Ngày soạn: ngày 14 tháng 5 năm 2023

Ngày giảng: Thứ tư ngày 17 tháng 5 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

**DU LỊCH BIỂN VIỆT NAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*Giúp HS:*

1. **Kiến thức:**

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi liên quan đến nội dung bài Du lịch biển Việt Nam.

- Nắm được nghĩa của các từ ngữ khó trong bài: *hoang sơ, kì diệu.*

1. **Kỹ năng:**

- Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản thông tin ngắn và đơn giản, có yếu tố miêu tả; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kỹ năng viêt thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong bài; hoàn thiện dựa vào những từ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện, nghe - viết một đoạn văn

- Phát triển kỹ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung bài và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung về khả năng làm việc nhóm.

1. **Thái độ:**

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên.

- Biết yêu quý những gì mà thiên nhiên đã ban tặng cho đất nước mình

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Kiến thức ngữ văn:**

- Nắm được đặc điểm văn bản thông tin và nội dung của bài Du lịch biển Việt Nam.

- Nắm được nghĩa của các từ khó trong văn bản và cách giải thích nghĩa của những từ này.

**2. Kiến thức đời sống:**

- Biết được những bãi biển đẹp có những khu du lịch nổi tiếng và những bãi biển còn hoang sơ dọc chiều dài đất nước.

- Biết được một số cảnh quan kì thú của đất nước, biết được đặc điểm của những đồi cát bay.

**3. Phương tiện dạy học:**

- Tranh minh hoạ trong SHS được phóng to

- Bài hát: Em đi chơi thuyền: <https://www.youtube.com/watch?v=BIkAl4GMzmE>

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | | | | **Hoạt động của trò** | **Hs Đại** |
| **TIẾT 1** | | | | |  |
| 1. **ÔN VÀ KHỞI ĐỘNG:**   **- Hát: Em đi chơi thuyền:**  [**https://www.youtube.com/watch?v=BIkAl4GMzmE**](https://www.youtube.com/watch?v=BIkAl4GMzmE)  **1. Ôn:** GV yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được.  - GV nhận xét, đánh giá.  **2. Khởi động:**  ***\*Mục tiêu*:** Tạo hứng thú và dẫn dắt vào nội dung bài.  ***\*Phương pháp*:** Thảo luận nhóm, quan sát, trực quan, hỏi đáp.  ***\*Cách tiến hành*:**  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm TLCH: Em thấy trong tranh nói về những gì?  + GV gợi ý để HS thảo luận.  - GV cho HS nhận xét.  - GV chốt chuyển sau đó dẫn vào bài học Du lịch biển Việt Nam  - Ghi tên bài học.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Đọc:**  ***\*Mục tiêu*:**  - Đọc đúng, rõ ràng, trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ phù hợp.  - Hiểu và giải nghĩa được các từ khó  ***\*Phương pháp*:** vấn đáp, thảo luận nhóm, quan sát.  ***\*Cách tiến hành*:**  **1. GV đọc mẫu toàn bài.**  **2. Luyện đọc câu:**  ***a. Đọc nối tiếp câu lần 1:***  - GV đưa bài đọc cho HS:  ? Bài đọc có mấy câu?  ? Vì sao em biết?  - GV chỉ từng câu và đánh số câu trên màn hình.  - GV cho HS đọc các tiếng bắt đầu bằng l/n  - GV yêu cầu HS đọc cá nhân, đồng thanh các tiếng khó: nổi tiếng, bơi lội, nô đùa,...  ***b. Đọc nối tiếp câu lần 2:***  - GV gọi 1 HS đọc câu dài và hỏi: Bạn ngắt hơi ở đâu?  - GV chốt: Khi đọc câu con cần ngắt hơi sau dấu phẩy và nghỉ hơi sau dấu chấm  - GV cho HS đọc tiếp các câu còn lại.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV chuyển chốt.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **3. Luyện đọc đoạn:**  - GV chia đoạn: 2 đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu ... hoang sơ.  + Đoạn 2: Còn lại.  ***a. Luyện đọc đoạn lần 1:***  - GV gọi HS đọc đoạn 1 trước lớp kết hợp giải nghĩa từ: hoang sơ, kì diệu.  -> Liên hệ  ***b. Luyện đọc đoạn lần 2:***  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp 2 đoạn.  - GV nhận xét.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc nhóm đôi trong 2 phút.  - GV gọi các nhóm lên thi đọc.  - GV mời HS nhận xét, chia sẻ.  - GV mời 1 - 2 HS đọc toàn bài. Chú ý giọng đọc thể hiện sự tự hào về vẻ đẹp của biển quê hương, đất nước.  - GV cho cả lớp đọc đồng thanh.  **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**  - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung tiết học.  - GV tóm tắt nội dung chính. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | | | | - HS nhắc lại và nêu.  - HS lắng nghe.    - HS quan sát và trao đổi.  - 2 - 3 HS trả lời: C*ảnh biển, mọi người đang vui chơi trên bãi biển, có biển xanh, cát vàng, núi đồi, cây cỏ,...*  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi.  - HS theo dõi.  - Hs quan sát.  - HS tìm và đọc.  - HS đọc từ.  - HS trả lời.  *+Thanh Hoá,/ Đà Nẵng,/ Khánh Hoà,/ .../ có những bài biển nổi tiếng,/ ...*  + *Nhưng suốt chiều dài đất nước/ cũng có nhiều bãi biển còn hoang sơ//*  - HS lắng nghe.  - HS đọc bài.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi.  - HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt.  - HS giải nghĩa.  *+ hoang sơ: hoàn toàn tự nhiên, chưa có tác động của con người*  *+ kì diệu: Có gì đó rất lạ lùng, làm cho người ta phải ca ngợi, khâm phục.*  - HS đọc đoạn.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc nhóm.  - HS thi đọc  - HS nhận xét  - 1 - 2 HS đọc toàn bài.  - HS đọc đồng thanh.  - HS nêu lại.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | Hs lắng nghe  Hs quan sát  Hs đánh vần |
|  | **TIẾT 2** | | | | | |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**  - GV tổ chức trò chơi nội dung liên quan đến tiết học trước.  - GV chốt và dẫn vào bài hôm nay.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Trả lời câu hỏi:**  ***\*Mục tiêu:*** HS đọc và trả lời được các câu hỏi tìm hiểu văn bản.  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV cho 1 - 2 HS đọc cả bài.  - GV yêu cầu thảo luận nhóm và TLCH:  ? Trong bài đọc, những bãi biển nổi tiếng của nước ta có ở đâu?  ? Chúng ta có thể làm gì khi đi biển?  ? Vì sao hình dạng của những đồi cát luôn thay đổi.  - GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung.  - GV chỉ tranh, chốt ND:  -GV nhận xét, chốt ý, tuyên dương một số HS thể hiện được cảm nhận và suy nghĩ chân thành hay thú vị.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **Hoạt động 2: Viết vào vở câu trả lời câu hỏi b và c**  - GV nêu yêu cầu của hoạt động.  - GV yêu cầu HS nhắc lại câu trả lời đúng.  - GV hướng dẫn HS viết cầu TL vào vở.  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu, đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.  - GV kiểm tra bài HS.  - GV nhận xét, đánh giá.  **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**  - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung tiết học.  - GV tóm tắt nội dung chính. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | |  | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - 1 - 2 HS đọc bài.  - HS thảo luận và TLCH.  *? Trong bài đọc, những bãi biển nổi tiếng của nước ta ở các nơi như Thanh Hoá, Đà Nẵng, Khánh Hoà, ...*  *? Chúng ta có thể bơi lội, nô đùa trên sóng. nhặt vỏ sò, xây lâu đài cát.*  *? Hình dạng những đồi cát luôn thay đổi vì cát bay.*  - HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - HS lắng nghe.  *b. ... có thể bơi lội, nô đùa trên sóng, nhặt vỏ sò, cây lâu đài cát*  *c. ... vì cát bay.*  - HS lắng nghe.  - HS nêu lại.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | | | |

**Ngày soạn: Ngày 15 tháng 5 năm 2023**

**Ngày giảng: Thứ năm ngày 18 tháng 5 năm 2023**

**TIẾNG VIỆT**

**DU LỊCH BIỂN VIỆT NAM ( Tiết 3+4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*Giúp HS:*

1. **Kiến thức:**

- Hiểu và trả lời đúng câu hỏi liên quan đến nội dung bài Du lịch biển Việt Nam.

- Nắm được nghĩa của các từ ngữ khó trong bài: *hoang sơ, kì diệu.*

1. **Kỹ năng:**

- Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản thông tin ngắn và đơn giản, có yếu tố miêu tả; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kỹ năng viêt thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong bài; hoàn thiện dựa vào những từ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện, nghe - viết một đoạn văn

- Phát triển kỹ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung bài và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung về khả năng làm việc nhóm.

1. **Thái độ:**

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên.

- Biết yêu quý những gì mà thiên nhiên đã ban tặng cho đất nước mình

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Kiến thức ngữ văn:**

- Nắm được đặc điểm văn bản thông tin và nội dung của bài Du lịch biển Việt Nam.

- Nắm được nghĩa của các từ khó trong văn bản và cách giải thích nghĩa của những từ này.

**2. Kiến thức đời sống:**

- Biết được những bãi biển đẹp có những khu du lịch nổi tiếng và những bãi biển còn hoang sơ dọc chiều dài đất nước.

- Biết được một số cảnh quan kì thú của đất nước, biết được đặc điểm của những đồi cát bay.

**3. Phương tiện dạy học:**

- Tranh minh hoạ trong SHS được phóng to.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TIẾT 3** | |  |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**  - GV tổ chức trò chơi nội dung liên quan đến tiết học trước.  - GV chốt và dẫn vào bài hôm nay.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu:**  - GV nêu yêu cầu HĐ.  - GV yêu cầu HS đọc các từ cho trước.  - GV chia lớp thành các nhóm 4 để thảo luận.  - GV yêu cầu HS chọn từ phù hợp để hoàn thiện câu.  a. Dọc bờ biển nước ta có nhiêu khu du lịch đẹp nổi tiếng.  b. Miền Nam nước ta có những cánh đồng lúa rộng mênh mông.  - GV yêu cầu đại diện 1 số nhóm trình bày.  - GV yêu cầu HS viết câu vào vở.  - GV mới HS nhận xét, chia sẻ.  - GV nhận xét, đánh giá.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **Hoạt động 2: Quan sát tranh và nói những điều em thích khi đi biển.**  - GV cho HS quan sát tranh.  - GV mời HS nói về bức tranh về các hoạt động trên bãi biển, xác định những trò chơi trên biển mà em thích.  - GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, đánh giá.  **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**  - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung tiết học.  - GV tóm tắt nội dung chính. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe  - HS đọc từ  - HS thảo luận.  - HS tìm từ.  - 2 - 3 HS trình bày.  - HS viết câu.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.    - HS quan sát.  - HS nêu.  - HS thảo luận.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS nêu lại.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | Hs tham gia  Hs chép vào vở  Hs quan sát |
| **TIẾT 4** | |  |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**  - GV tổ chức trò chơi Mảnh ghép bí ẩn. Đưa ra các câu hỏi để HS khám phá bức tranh.  - GV chốt và đưa nội dung bài viết.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Nghe - viết: *\*Mục tiêu:*** HS nghe viết đúng một đoạn ngắn trích trong văn bản  ***\*Phương pháp :***trực quan, thực hành, hỏi đáp  ***\*Cách tiến hành:***  - GV đọc to cả đoạn văn.  - GV mời 1 - 2 HS đọc nội dung.  - GV chốt: Đoạn văn này chính là nội dung bài đọc tiết trước.  - GV hỏi:  *+ Bài viết có mấy câu ?*  *+ Các chữ ở đầu câu được viết thế nào ?*  *+ Cuối mỗi câu có dấu gì ?*  *+ Nêu cách trình bày bài viết ?*  - GV tổ chức cho HS phân tích, đánh vần chữ khó viết -> Viết ra nháp/bảng con.  -GV đọc cho HS viết (GV đọc từng câu cho HS viết. Những câu tương đối dài, GV cần đọc theo cụm từ. Mỗi cụm từ hoặc câu ngắn đọc 2 – 3 lần. GV đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS)  - Sau khi viết, GV đọc lại 1 lần để HS rà soát.  - GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau soát lỗi.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của 1 vài HS.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **Hoạt động 2: Tìm trong hoặc ngoài bài đọc những từ ngữ có tiếng chứa vần anh, ach, ươt, ươp**  ***\*Mục tiêu:*** HS tìm được những từ ngữ có tiếng chứa vần theo yêu cầu.  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV lưu ý HS có thểm tìm trong hoặc ngoài bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2, làm bút chì vào sách.  - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả.  - GV mời HS đánh vần, đọc trơn.  - GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh.  **Hoạt động 3: Đặt tên cho bức tranh.**  ***\*Mục tiêu:*** HS đặt được tên cho bức tranh  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV nêu yêu cầu của HĐ.  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm để trao đổi về nội dung bức tranh: *Bình minh trên biển.*  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày.  - GV mời HS nhận xét, chia sẻ.  - GV nhận xét, đánh giá.  **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**  - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung tiết học.  - GV tóm tắt nội dung chính. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS tham gia.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc ND.  - HS lắng nghe.  - 3 - 4 HS trả lời  ? 2 câu  ? Viết hoa  ? Dấu chấm  - HS phân tích.  - HS viết chính tả.  - HS rà soát lỗi.  - HS kiểm tra.  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận.  - 3 - 4 HS trình bày.  - HS đánh vần, đọc trơn.  - HS đồng thanh.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận.    - 2 - 3 HS trình bày.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS nêu lại.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | Hs tham gia  Hs chép |

**PHÒNG HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**LẮP GHÉP HÌNH CON VOI, CON VỊT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**: Biết quan sát tìm và nhặt số que như mẫu

**2. Kĩ năng**: quan sát, tư duy

**3. Thái độ**: Thích thú với môn học

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Bộ que lắp ghép

**2. Học sinh:** Bộ que lắp ghép

- Khay đựng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**  - Ổn định tổ chức.  - Giới thiệu bài học  **2. Các hoạt động rèn luyện(28’)**  ***a. Hoạt động 1: Giới thiệu hình ảnh mô hình lắp ghép con voi***  - Giáo viên giới thiệu bộ lắp que lắp ghép  -Giáo viên chia 6 nhóm  - Phát cho mỗi nhóm hộp que lắp ghép  - Yêu cầu học sinh quan sát hình theo nhóm  - Học sinh thảo luận và nhặt tất cả các que  - Yêu cầu lần lượt từng học sinh thưc hành lắp ghép hình con voi  ***a. Hoạt động 1: Giới thiệu hình ảnh mô hình lắp ghép con vịt***  - Giáo viên giới thiệu bộ lắp que lắp ghép  -Giáo viên chia 6 nhóm  - Phát cho mỗi nhóm hộp que lắp ghép  - Yêu cầu học sinh quan sát hình theo nhóm  - Học sinh thảo luận và nhặt tất cả các que  - Yêu cầu lần lượt từng học sinh thưc hành lắp ghép hình con vịt  - Tổ chức thi giữa các nhóm : ai nhanh hơn  **Củng cố, dặn dò (3p)**  ? Để lắp ghép được hình con voi, con vịt chúng ta cần phải làm gì. | - Hát  - Lắng nghe.  - Học sinh quan sát  - Học sinh ngồi nhóm 6  - Quan sát hình  - Học sinh thảo luận  - Học sinh quan sát và thực hành  - Học sinh quan sát  - Học sinh ngồi nhóm 6  - Quan sát hình  - Học sinh thảo luận  - Học sinh quan sát và thực hành  - Các nhóm cử 1 đại diện thi ghép hình ai ghép xong trước là người đó thắng |

**ĐẠO ĐỨC**

**BÀI 30: PHÒNG, TRÁNH XÂM HẠI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nhận biết được những vùng cấm trên cơ thể mà người khác không được chạm vào; những việc cần làm để phòng, tránh bị xâm hại.
* Thực hiện được những cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh bị xâm hại.
* \* HSKT: HS lắng nghe và trả lời 1 câu dễ.

II. CHUẨN BỊ

* SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
* Tranh ảnh, video bài hát, trò chơi,... gắn với bài học “Phòng, tránh xâm hại”;
* Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điểu kiện).

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** | **Hs Đại** |
| 1. Khởi động  * GV hướng dẫn HS chơi trò chơi “Sói bắt cừu”. * GV mời 5 - 10 HS lên chơi. Một bạn đóng vai là sói, các bạn còn lại là những chú cừu. Sói dụ dỗ cừu bằng cỏ non. Nếu chú cừu nào ham ăn sẽ bị sói bắt. * GV đặt câu hỏi: “Trong trò chơi, sói đã dùng thứ gì để dụ dỗ cừu?”   Kết luận: Sói đã dụ dỗ cừu bằng cỏ non, cũng giống như khi có người lạ dụ dỗ chúng ta bằng đồ chơi, bánh kẹo,... Chúng ta cần học cách từ chối để bảo vệ bản thân   1. *Khám* phá   ***Hoạt động*** 1 ***Nhận biết vùng cấm trên cơ thể***   * G V cho HS quan sát bức tranh trong mục Khám phá để trả lời câu hỏi: “Người khác không được chạm vào vùng nào trên cơ thể của em?” * HS suy nghĩ, trả lời.   Kết luận: Không được cho người khác chạm vào miệng, ngực, phần giữa hai đùi và mông của mình, những vùng đó là bất khả xâm phạm, trừ khi mẹ giúp em tắm và khi bác sĩ khám những bệnh có liên quan đến vùng kín.  Hoạt động ***2 Tìm hiểu những việc cần làm để phòng’ tránh bị xâm hại***   * GV chia HS thành 5 nhóm, đóng vai để thể hiện “Quy tắc 5 ngón tay” (hoặc HS quan sát tranh trong SGK). * HS thảo luận cặp đôi để trả lời câu hỏi: “Quy tắc 5 ngón tay” dạy các em điều gì?   + Ngón cái: Ồm hôn (với người thân trong gia đình như ông bà, bố mẹ, anh chị em ruột).  + Ngón trỏ: Nắm tay, khoác taỵ (với bạn bè, thầy cô, họ hàng).  + Ngón giữa: Bắt taỵ (khi gặp người quen).  + Ngón áp út: vẫy tay (nếu đó là những người lạ).  + Ngón út: Xua tay không tiếp xúc, thậm chí hét to và bỏ chạy (nếu những người xa lạ mà mình cảm thây bất an, tiến lại gần và có cử chỉ thân mật).   * GV nhận xét, bổ sung các ý kiến.   Kết luận: Để phòng, tránh bị xâm hại em không tiếp xúc với người lạ. Giữ khoảng cách an toàn khi tiếp xúc với mọi người.   1. Luyện tập   ***Hoạt động*** 1 ***Em chọn việc nên làm***  - GV treo/chiếu 5 tranh ở mục Luyện tập trong SGK lên bảng (hoặc HS quan sát tranh trong SGK), chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ: “Hãy quan sát cácbức tranh, thảo luận và lựa chọn việc nào nên làm, việc nào không nên làm để phòng, tránh bị xâm hại”.   * HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười vào việc nên sticker mặt mếu vào việc không nên làm (có thể dùng thẻ học tập hoặc dùng bút chì đánh dấu vào tranh). * GV nhận xét, bổ sung các ý kiến.   Kết luận:   * Việc nên làm là: Chống lại và hét to khi người lạ muốn ôm, hôn (tranh 1); Hét to, bỏ chạy khi người lạ có ý định xâm hại (tranh 3); Chia sẻ với mẹ khi gặp nguy cơ bị xâm hại (tranh 4); Từ chối nhận quà của người lạ (tranh 5). * Việc không nên làm là: Đi một mình ở nơi tối, vắng vẻ (tranh 2).   Hoạt động 2 **Chia sẻ cùng bạn**   * GV nêu yêu cầu: Hãy chia sẻ với bạn cách em đã làm để phòng, tránh bị xâm hại. * GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. * HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. * GV nhận xét và bổ sung các ý kiến.  1. Vận dụng   Hoạt động 1 **Xử lí tình huống**   * GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm: Quan sát tranh ở mục Vận dụng trong SGK, thảo luận và đưa ra các phương án xử lí tình huống: Một người đàn ông dụ dỗ bé gái: “Cháu bé, vào nhà chú chơi, chú có nhiều đồ ăn ngon lắm!”. * GV gợi ý một số cách xử lí: 1/ Chạy đi rủ các bạn cùng vào nhà chú; 2/ Bảo chú mang đồ ăn ra cho; 3/ Từ chối không vào nhà chú;... * GV cho HS các nhóm đóng vai cách xử lí của nhóm, các nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung. * GV nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung, khen ngợi nhóm đóng vai hay và có cách xử lí tình huống tốt; phân tích để định hướng cho HS cách xử lí tốt nhất (cách 3).   Lưu ý: Nếu trong số các em, có em nào cảm thấy không an toàn và gặp nguy cơ bị xâm hại, hãỵ gặp riêng bố mẹ, thầy cô, những người em tin tưởng để chia sẻ. Mọi người luôn sẵn sàng lắng nghe và giúp đỡ các em.  Hoạt động 2 **Em thực hiện một số cách phòng,** **tránh bị xâm hại**   * HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh bị xâm hại. HS có thể tưởng tượng và đóng vai nhắc bạn cách phòng, tránh bị xâm hại: không đi một mình nơi tối, vắng vẻ; không nhận quà của người lạ; giữ khoảng cách an toàn khi tiếp xúc với người lạ; khi có nguy cơ bị xâm hại, em hãy la hét và tìm cách chạy đi thật xa, tìm kiếm sự giúp đỡ từ những người em tin tưởng,... * Ngoài ra, GV có thể cho HS đưa ra những lời khuyên đổi với các việc không nên làm trong phần Luyện tập.   Kết luận: Em thực hiện phòng, tránh xâm hại để đảm bảo an toàn cho bản thân. Thông điệp: GV chiếu/ viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | * HS chơi trò chơi   -HS trả lời  - HS quan sát tranh    - HS trả lời  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.     -HS lắng nghe          - Học sinh trả lời        - HS tự liên hệ bản thân kể ra.      HS lắng nghe.   * HS quan sát       -HS chọn  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ  -HS nêu    -HS lắng nghe  -HS thảo luận và nêu  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe   * HS đóng vai * HS đóng vai | Hs chơi  Hs trả lời |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*Giúp HS:*

1. **Kiến thức:**

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức trong bài Đất nước và con người.

- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

1. **Kỹ năng:**

- Củng cố một số kỹ năng đã học trong bài Đất nước và con người.

- Thực hành đọc một đoạn thơ và nhận biết tên riêng, cách viết tên riêng.

- Thực hành nói về quê hương hoặc nơi HS đang sống và viết sáng tạo trên cơ sở nội dung đã nói.

- Thực hành kỹ năng viết đúng chính tả, đọc một đoạn văn tự chọn.

- Nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh đã quan sát.

1. **Thái độ:**

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.  
**II. CHUẨN BỊ:**

**Phương tiện dạy học:**

- Tranh ảnh về đất nước, con người Việt Nam.

- Thiết bị trình chiếu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của hs** | **Hs Đại** |
| **TIẾT 1** | |  |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**  - GV yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được.  - GV nhận xét, đánh giá.  - Ghi tên bài học.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Đọc:**  ***\*Mục tiêu*:**  - Đọc đúng, rõ ràng, trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ phù hợp.  - Hiểu và giải nghĩa được các từ khó  ***\*Phương pháp*:** vấn đáp, thảo luận nhóm, quan sát.  ***\*Cách tiến hành*:**  **1. GV đọc mẫu toàn bài.**  **2. Luyện đọc câu:**  - GV đưa bài đọc cho HS:  ? Bài đọc có mấy câu?  ? Vì sao em biết?  - GV chỉ từng câu và đánh số câu trên màn hình.  - GV cho HS đọc các tiếng bắt đầu bằng l/n  - GV yêu cầu HS đọc cá nhân, đồng thanh các tiếng khó: *rập rờn, bay lả, biển lúa.*  - GV gọi 1 HS đọc câu dài và hỏi: Bạn ngắt hơi ở đâu?  - GV chốt: Khi đọc câu con cần ngắt hơi sau dấu phẩy và nghỉ hơi sau dấu chấm  - GV cho HS đọc tiếp các câu còn lại.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV chuyển chốt.  **Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi:**  ***\*Mục tiêu:*** HS đọc và trả lời được các câu hỏi tìm hiểu văn bản.  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV cho 1 - 2 HS đọc cả bài.  - GV yêu cầu thảo luận nhóm và TLCH:  ? Trong đoạn thơ, những từ ngữ nào là tên riêng?  ? Em còn biết những tên riêng nào trong các bài đọc đã học?  ? Điều gì cần nhớ khi viết tên riêng?  - GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung.  - GV chỉ tranh, chốt ND.  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **Hoạt động 3: Nói về quê hoặc nơi em sống:**  ***\*Mục tiêu:*** HS nói được những điều về quê hương hoặc nơi em đang sống.  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS nêu nhiệm vụ.  - GV yêu cầu HS quan sát và phân tích tranh.  - GV chia lớp thành các nhóm 4, yêu cầu thảo luận, nói về những hiểu biết của mình về quê hoặc nơi em sống.  - GV tổ chức thảo luận nhóm.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV cho HS nhận xét, chia sẻ.  - GV nhận xét, đánh giá.  **Hoạt động 4: Viết 1 - 2 câu nói ở mục trên.**  ***\*Mục tiêu:*** Viết được câu nói về những điều em biết về quê hoặc nơi em sống  ***\*Phương pháp****:* trực quan, thực hành, hỏi đáp.  ***\*Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS nêu nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn HS tự viết 1 - 2 câu.  - GV mời 1 số HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS sáng tạo. | - HS nhắc lại và nêu.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi.  - Hs quan sát.  - HS tìm và đọc.  - HS đọc từ.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS đọc bài.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 1 - 2 HS đọc bài.  - HS thảo luận và TLCH.  *? Trong đoạn thơ trên, những từ ngữ là tên riêng là Việt Nam, Trường Sơn.*  *? Em còn biết tên riêng trong bài đọc đã học là Thanh Hoá, Đà Nẵng, Khánh Hoà, Mũi Né, Sa Pa.*  *? Khi viết tên riêng, cần viết hoa chữ cái đầu.*  - HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - HS quan sát và phân tích.  - HS theo dõi.  - HS thảo luận nhóm  - 3 - 4 HS trình bày.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - HS theo dõi.  - 4 - 5 HS trình bày.  - HS lắng nghe. | Hs lắng nghe  Hs quan sát  Hs đánh vần |
| **TIẾT 2** | |  |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**  - GV tổ chức trò chơi nội dung liên quan đến tiết học trước.  - GV chốt và dẫn vào bài hôm nay.  **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**  **Hoạt động 1: Hãy viết đúng chính tả những câu sau.**  ***\*Mục tiêu :*** HS viết đúng chính tả câu theo yêu cầu.  ***\*Phương pháp :***trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS nêu nhiệm vụ.  - GV gọi HS đọc 2 câu.  - GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức đã học, thực hiện viết lại lỗi sai ra SGK bằng bút chì.  - GV mời HS trình bày.  - GV tổ chức cho HS nhận xét.  - GV nhận xét. đánh giá:  ? Qua bài tập vừa rồi, em cần lưu ý gì khi viết câu?  ***NGHỈ GIỮA GIỜ***  **Hoạt động 2: Đọc mở rộng:**  ***\*Mục tiêu :*** HS thực hành đọc mở rộng một truyện kể tự chọn và biết kể lại truyện đó  ***\*Phương pháp :***trực quan, thực hành, hỏi đáp, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành:***  - GV nêu yêu cầu của hoạt động.  - GV cho HS xem tranh ảnh về đất nước Việt Nam.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 người để nói về những điều em biết về những thứ đã được quan sát.  - GV nêu một số câu hỏi gợi ý: + Nhờ đâu em thấy điều đó?  + Điều gì thú vị nhất trong bức tranh?  - GV gọi HS trình bày trước lớp về những điều em biết.  -GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS nói về chuyện mình đã đọc có nội dung, trình bày tốt, nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi.  **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**  - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung tiết học.  - GV tóm tắt nội dung chính. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi hướng dẫn.  - HS đọc bài.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - HS nêu.  *a. Nam và Hà là học sinh lớp 1.*  *b. Những người lính cứu hoả rất dũng cảm.*  - HS thảo luận.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.    - HS thảo luận.  - HS theo dõi.  - 3 - 4 HS trình bày trước lớp.  - Lắng nghe.  - HS nêu.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | Hs tham gia  Hs lắng nghe |

**Ngày soạn: Ngày 15 tháng 5 năm 2023**

**Ngày giảng: Thứ 6 ngày 18 tháng 5 năm 2023**

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TẬP TUẦN 34**

**I: YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Đặt trước và con người thông qua thực hành dọc một đoạn thơ và nhận biết tên riêng , cách viết tên riêng ; thực hành nói về quê hương hoặc nơi HS đang sống và viết sáng tạo trên cơ sở nội dung đã nói ; thực hành kĩ năng viết đúng chính tả ; thực hành đọc một văn bản tự chọn hay quan sát tranh về đất nước , con người Việt Nam , nói cảm nghĩ về văn bản đi đọc hoặc tranh đã quan sát .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông quan một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II . CHUẨN BỊ**

Phương tiện dạy học Một số văn bản ( văn bản thông tin , truyện , thơ ) và tranh ảnh về đất nước , con người Việt Nam ( có thể lây từ tủ sách của lớp ) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

Nếu có thiết bị chiếu thì có thể dùng để trình chiếu một số ngữ liệu HS cần thực hãnh ( xác định tên riêng , cách viết tên riêng và sửa lỗi chính tả trong những câu đã cho ) .

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **Bài 1. CẬU BÉ THÔNG MINH** | |  |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở  - GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + trò chơi , nhiều , Huy , nghĩ ra , thú vị  + nhiều , Việt Nam , tài năng , người  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng .  Huy nghĩ ra nhiều trò thú vị  Việt Nam nhiều người tài năng . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng | Hs chép vào vở |
| **Bài 2. LÍNH CỨU HOẢ** | |  |
| Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở GV yều cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + cứu hoả , nguy hiểm , bột , công việc , là  + cứu hoả , cấn , chúng ta , những biết ơn , người lính  GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số ( 2 -3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng .  Cứu hoả là một công việc nguy hiểm .  Chúng ta cần biết ơn thững người lính cứu hoả | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |  |
| **Bài 3 , LỚN LÊN BẠN LÀM GÌ ?** | |  |
| Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở  - GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong dòng sau thành câu : kiến trúc sư , thích , em , trở thành , khi , lớn lên .  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số ( 2 – 3 ) nhóm trình bày kết quả .  - GV và HS thống nhất phương án đúng : Khi lớn lên , em thích trở thành kiến trúc sư | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |  |
| **Bài 4. RUỘNG BẬC THANG Ở SA PA** | |  |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + Sa Pa , thích , khách , đền , du lịch  + đẹp , nước ta , nhiều , cảnh , có  + ruộng bậc thang , rực rỡ , đẹp mùa lúa chín , vào  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi. Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất phương án đúng .  Khách du lịch thích đến Sa Pa.  Nước ta có nhiều cảnh đẹp .  Ruộng bậc thang đẹp rực rỡ vào mùa lúa chín hoặc Vào mùa của chín , ruộng bậc thang đẹp rực rỡ | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |  |

**TOÁN**

**ÔN TẬP PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 100**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 100 ( số có hai chữ số); về đọc, viết số, cấu tạo, phân tích, xếp số thứ tự, so sánh

- Ôn tập, củng cố vận dụng quy tắc tính (đặt tính rồi tính), tính nhẩm, tinh1trong trường hợp có 2 dấu phép tính, vận dụng vào giải toán có lời văn (toán thực tế) để nêu phép tính thích hợp và nêu câu trả lời.

\* HSKT: HS lắng nghe và làm 1 câu dễ.

**II. Đồ dùng dạy - học:**

- Bộ đồ dùng học toán 1.

- Những mô hình , tranh ảnh,....để phục vụ các bài trong SGK.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Hs Đại** |
| **Hoạt động 1: Khởi động:**  **Trò chơi - Ô cửa may mắn**  - Viết kết quả đúng cho từng phép tính sau mỗi ô cửa.  13 + 3 = ... 48 - 4 = ....  98 – 2 = ... 74 - 34 = .....  - GVNX, tuyên dương.  **2.  Hoạt động 2: Thực hành – Luyện tập**  **\* Bài 1: Số?**  **Tiếp sức đồng đội**  - Gv yêu cầu 1 học sinh đọc đề bài.  - Gv gợi ý hs: Số nào cộng với 5 bằng 6?  Vậy 4+ 3 bằng mấy?  Tương tự 2 + mấy bằng 7?  4 cộng mấy bằng 6?  - Gv yêu cầu học sinh nhẩm trong 2 phút – GV chia lớp thành 2 đội tham gia trò chơi Tiếp sức đồng đội để sửa bài.  -Gv nhận xét, tuyên dương.  - GVKL: Vậy các em đã biết nhẩm tính cộng trừ các số có hai chữ số  **\* Bài 2: Tính**  - Gv yêu cầu 1 học sinh đọc đề bài.  - GV cho HS tính kết quả các phép tính ở mỗi ngôi sao  - GV hỏi: Nhận xét kết quả của từng phép tính, tìm ngôi sao ghi kết quả lớn hơn 26  - GV cho HS làm.  - GV mời HS lên bảng chia sẻ  - GV cùng HS nhận xét: Phép tính có kết quả lớn hơn 26 là ngôi sao:  30 + 10= 40  47- 7= 40  50 + 5= 55  **\* Bài 3:**  Gọi HS nêu yêu cầu  Quan sát tranh, GV hướng dẫn HS nêu được tình huống. Yêu cầu HS đọc to bài toán  - GV yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi theo các gợi ý sau:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán yêu cầu gì?  + Làm thế nào để tính được số cây hoa hồng chưa nở?  - Gv cho HS chia sẻ.  - Bài toán này dùng phép cộng hay trừ?  **-** Gv yêu cầu học sinh lên bảng viết phép tính, học sinh còn lại viết vào vở.  **-** GV yêu cầu học sinh nhận xét, GVNX.  - GV yêu cầu HS nêu câu trả lời dựa theo gợi ý:  +Còn bao nhiêu cây hoa hồng chưa nở hoa?  - GV hướng dẫn học sinh viết vào vở câu trả lời.  **\* Bài 4:**  Gọi HS nêu yêu cầu  Quan sát tranh, GV hướng dẫn HS nêu được tình huống. Yêu cầu HS đọc to bài toán  - GV yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi theo các gợi ý sau:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán yêu cầu gì?  + Làm thế nào để tính được cả hai lớp có bao nhiêu bạn tham gia buổi cắm trại?  - Gv cho HS chia sẻ.  - Bài toán này dùng phép cộng hay trừ?  **-** Gv yêu cầu học sinh lên bảng viết phép tính, học sinh còn lại viết vào vở.  **-** GV yêu cầu học sinh nhận xét, GVNX.  - GV yêu cầu HS nêu câu trả lời dựa theo gợi ý:  + Cả hai lớp có bao nhiêu bạn cùng tham gia buổi cắm trại?  - GV hướng dẫn học sinh viết vào vở câu trả lời.  **3. Hoạt động 3: Củng cố, dặn dò**  - NX chung giờ học  - Dặn dò về nhà ôn lại tính nhẩm và cách cộng trừ không nhớ các số có hai chữ số.  -Về nhà xem bài ôn tập hình học và đo lường | - Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi .  - HSNX  - 1 HS đọc.  -HS: 1  -HS: 7  - HS: 5  - HS: 2  - 1 HS đọc.  - HS trả lời  - Làm vào vở BT.  - HS nêu miệng  - HS nhận xét bạn  - 1 HS đọc. Vài em nhắc lại: Lớp em chăm sóc 75 cây hoa hồng trong vườn hoa của trường. Sau một thời gian, sáng nay đã có 52 cây hoa nở. Hỏi còn bao nhiêu cây hoa hồng chưa nở hoa?  - HSTL  - HSTL  - HSTL  - HS phép tính trừ  - HS: 75- 52= 23  - HSTL  - HSTL  - HSTL  - HSTL  - HS nêu phép tính: 32+35= 67  - HS nhận xét bạn | Hs tham gia  Hs làm bài |

**Sinh hoạt lớp Tuần 34**

**CHỦ ĐỀ: MỪNG SINH NHẬT BÁC HỒ. MỪNG ĐỘI TA TRƯỞNG THÀNH.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 9: Em bảo vệ môi trường

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

\* HSKT: Hs nghe và nắm được nội quy lớp học

**II. ĐỒ DÙNG**

**1. Giáo viên**

- Băng đĩa nhạc

**2. Học sinh**

- Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Ổn định tổ chức (3p)**  - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.  **B. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau (15p)**  **a/ Sơ kết tuần học**  - GVHD Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.  - GVHD Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các tổ trưởng và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà tổ trưởng đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  \* Tồn tại  - GV tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở các cá nhân, nhóm, cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - GV chủ nhiệm cho ý kiến, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của ban cán sự lớp; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - Lớp trưởng: *Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.*  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  - GVHD các tổ trưởng dựa vào nội dung vừa phổ biến nêu kế hoạch thực hiện.  - GVHD Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các tổ.  - GVCN phát biểu ý kiến, chốt lại và bổ sung kế hoạch cho ban cán sự.  - Thực hiện tốt 5K để phòng dịch Covid.  - GV cho cả lớp hát một bài trước khi các tổ báo cáo kế hoạch tuần tới.  **C. Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Đọc thơ, hát về Bác Hồ**  -GV yêu cầu HS xung phong lên hát, đọc thơ về Bác Hồ.  -GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét, cỗ vũ.  -GV khích lệ các bạn nhút nhát, chưa tự tin tham gia.  -GV khen ngợi các em mạnh dạn và thực hiện tương đối tốt.  **ĐÁNH GIÁ**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   -GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:  -Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:  + Đề xuất được việc cần làm để bảo vệ môi trường  +Nhận xét được các hành động bảo vệ ha phá hoại môi trường.  -Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV hướng dẫn tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:  + Có đề xuất, nhận xét được các hành động bảo vệ môi trường hay không.  + Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm,… hay không.  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung  **4.Củng cố - dặn dò**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS hát một số bài hát.  + Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của tổ.  + Lần lượt các Tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  - Sau báo cáo của mỗi tổ, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS nghe.  - Các tổ thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ.  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Sau mỗi tổ báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện. - LT: *Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa?* (Cả lớp trả lời)  - Lớp trưởng: *Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.*  - HS lắng nghe  - Cả lớp cùng hát  - HS thăm quan theo từng tổ. Tổ trưởng quản lí các bạn nhóm mình  - Phân công công việc cho các tổ phụ trách riêng và thực hiện.  - HS chia sẻ  Tổ trưởng lên báo cáo.  - HS chia sẻ  - HS tham gia  - HS lắng nghe  -HS theo dõi  - Lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TẬP TUẦN 34**

**I: YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Đặt trước và con người thông qua thực hành dọc một đoạn thơ và nhận biết tên riêng , cách viết tên riêng ; thực hành nói về quê hương hoặc nơi HS đang sống và viết sáng tạo trên cơ sở nội dung đã nói ; thực hành kĩ năng viết đúng chính tả ; thực hành đọc một văn bản tự chọn hay quan sát tranh về đất nước , con người Việt Nam , nói cảm nghĩ về văn bản đi đọc hoặc tranh đã quan sát .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông quan một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài .

**II . CHUẨN BỊ**

Phương tiện dạy học Một số văn bản ( văn bản thông tin , truyện , thơ ) và tranh ảnh về đất nước , con người Việt Nam ( có thể lây từ tủ sách của lớp ) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

Nếu có thiết bị chiếu thì có thể dùng để trình chiếu một số ngữ liệu HS cần thực hãnh ( xác định tên riêng , cách viết tên riêng và sửa lỗi chính tả trong những câu đã cho ) .

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 5. NHỚ ƠN** | |
| **1. Viết một câu phù hợp với tranh HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ( SGK trang 157 ) vẽ một bạn nhỏ dìu bà lên bậc thang vào nhà và trao đổi về bức tranh .**  - GV có thể gợi ý về tranh bằng cách đặt các câu hỏi như :  Điều gì ở bức tranh làm em chú ý ?  Em có thích bức tranh này không ? Vì sao ? Em đã từng làm gì giúp người thân ...  **2. Viết đúng chính tả một đoạn trong bài đồng dao Nhớ ơn vào vở**  - GV trình chiếu đoạn đồng dao và yêu cầu HS chú ý đến những từ được tô đậm . Xang đò  Nhớ người chèo trống  Nằm võng  Nhớ người mắc giây  - GV và HS thống nhất phương án đúng .  - GV viết những từ viết đúng chính tả lên bảng hoặc trình chiều đoạn thơ với những từ đã được chỉnh sửa . Lưu ý , lỗi chính tả ở từ sang ( xàng ) chủ yếu là của HS ở miền Bắc , khi phát âm không phân biệt được s / x . HS nhằm trống với chồng cũng như giây với dây , các hình thức chữ viết khác nhau để ghi các âm gần giống nhau ( trống / chống ) hoặc cùng một âm ( giây / dây ) . Với trường hợp trống chống giây / dây , HS phải phân biệt hình thức chính tả của từ dựa trên nghĩa của mỗi từ và ghi nhớ từng trường hợp cụ thể | - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm .  - HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình . HS cũng có thể tham khảo ý tưởng đã được các HS khảo chia sẻ trước lớp và gợi ý của GV .  - HS làm việc nhóm đôiđể trao đổi xem những tử được tô đậm viết sai như thế nào , viết lại thế nào thì đúng là Một số HS cho biết hình thức viết đúng chính tả của những tử được tô đậm .  HS viết vào vở cả đoạn thơ đã được sửa lỗi chính tả .  Sang đồ  Nhớ người chèo chống  Nằm võng  Nhớ người mắc dây . |
| **Bài 6. DU LỊCH BIỂN VIỆT NAM** | |
| - Viết một câu phù hợp với tranh GV nêu nhiệm vụ . HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ở mục 9 ( SGK trang 161 ) .  - GV có thể gợi ý thêm về tranh bằng cách các đặt câu hỏi như : Em thấy những gì trong tranh này ? Cái gì làm em chú ý nhất : Em có thích cảnh vật trong tranh không ?: Vì sao ? ; ...  - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm . GV lưu ý tôn trọng những gì HS quan sát và nhận xét về tranh . Khuyến khích các ý tưởng mang rõ dấu ấn cá nhân . HS có thể nói : Bãi biển đẹp ; Một số du khách đang chơi trên bãi biển ; Có thuyền đánh cả ; Trên những chiếc thuyền này có quốc kì ; Em thích đi nghỉ ở biển . | HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ở mục 9 ( SGK trang 161 )  - HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình . HS cũng có thể tham khảo ý tưởng đã được các HS khác chia sẻ trước lớp và gợi ý của GV |